TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÀNG LONG** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 94/2023/QĐST-DS	*Càng Long, ngày 31 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 113/2023/TLST-DS, ngày 11 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự về việc "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*" *giữa:*

Nguyên đơn: Ngân hàng T2.

Địa chỉ trụ sở: 145-147-149 H, phường B, thành phố T, tỉnh Long An;

Địa chỉ liên hệ: A L, phường B, quận A, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Văn T, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Hoàng Nhật H, chức vụ: Phó Tổng Giám đốc Ngân hàng T2, theo giấy ủy quyền số: 36/2023/GUQ-CB, ngày 20/3/2023 của Tổng Giám đốc Ngân hàng T2.

Người đại diện cho ông Hoàng Nhật H là: ông Nguyễn Ngọc H1, chức vụ: Ban công nợ theo giấy ủy quyền số: 192/2023/GUQ-CB, ngày 09/5/2023 của Ngân hàng T2.

Bị đơn: 1/. Ông Nguyễn Văn H2, sinh năm 1978.

2/. Bà Nguyễn Thanh D, sinh năm 1979.

Địa chỉ: ấp F, xã A, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Người đại diện hợp pháp cho ông Nguyễn Văn H2 là bà Nguyễn Thanh D, sinh năm 1979. Địa chỉ: ấp F, xã A, huyện C, tỉnh Trà Vinh là người đại diện theo giấy ủy quyền ngày 21/8/2023.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:
1/. Bà Cao Thị H3, sinh năm 1968.
2/. Ông Trương Minh T1, sinh năm 1970.
Cùng địa chỉ: ấp F, xã A, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số tiền phải trả: bà Nguyễn Thanh D và bà D đại diện theo ủy quyền cho ông Nguyễn Văn H2 tự nguyện trả cho Ngân hàng T2 tổng số tiền tính đến 23/8/2023 là 335.294.632 đồng (trong đó dư nợ gốc hiện tại 270.783.600 đồng, nợ lãi trong hạn 49.794.276 đồng, lãi chậm trả lãi 3.810.812 đồng, lãi chậm trả gốc 10.905.944 đồng) theo hợp đồng tín dụng số: 50/2019/23105/07.HĐTD/700 ngày 30/7/2019.

- Về tài sản thế chấp: ông Nguyễn Ngọc H1 đại diện Ngân hàng T2 với bà Nguyễn Thanh D và bà D đại diện theo ủy quyền cho ông Nguyễn Văn H2 tự nguyện thỏa thuận trường hợp bà D, ông H2 không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng T2 có quyền phát mãi tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 50/HĐTC.BĐS/PC ngày 30/7/2019. Tài sản thế chấp gồm: 01 quyền sử dụng đất diện tích 5482m^2, loại đất chuyên trồng lúa nước, thuộc thửa đất số 1434, tờ bản đồ số 7, tọa lạc ấp F, xã A, huyện C theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH00609 do Ủy ban nhân dân huyện C cấp ngày 26/7/2019 do bà Nguyễn Thanh D đứng tên.

- Về thời gian trả: ông Nguyễn Ngọc H1 đại diện Ngân hàng T2 với bà Nguyễn Thanh D và bà D đại diện theo ủy quyền cho ông Nguyễn Văn H2 tự nguyện thỏa thuận do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Càng Long giải quyết theo Luật thi hành án dân sự.

"Kể từ ngày 24/8/2023 khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay".

Đối với ông Trương Minh T1 chuyển nhượng 02 công đất ruộng, bà Cao Thị H3 cầm 2,5 công đất ruộng thuộc thửa đất số 1434, tờ bản đồ số 7, nằm trong diện tích 5482m^2, đất tọa lạc tại ấp F, xã A, huyện C, tỉnh Trà Vinh do bà Nguyễn Thanh D đứng tên, ông T1 và bà H3 có đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: bà Nguyễn Thanh D và bà D đại diện theo ủy quyền cho ông Nguyễn Văn H2 tự nguyện nộp 8.382.000 đồng. Ngân hàng T2 không phải chịu án phí. Hoàn trả lại cho Ngân hàng T2 7.867.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số AA/2020/0013924 ngày 10/7/2023 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Càng Long thu.

- Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Số tiền 350.000 đồng, bà D và bà D đại diện cho ông H2 tự nguyện nộp số tiền 350.000 đồng, bà D và ông H2 đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật thi hành ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh;
-VKSND huyện, tỉnh;
-Chi cục THADS huyện;
-Các đương sự;
-Lưu HS.

Thẩm phán
(Đã ký tên và đóng dấu)

Lê Thị Trúc Linh